

Bài 8. KHÁC BIỆT VÀ GẮN GỬI

(13 tiết)

(Đọc và Tiếng Việt: 8 tiết; Viết: 4 tiết; Nói và nghe: 1 tiết)

I YÊU CẦU CẦN ĐẠT

- Nhận biết được đặc điểm nổi bật của VB nghị luận (ý kiến, lí lẽ, bằng chứng); chỉ ra được mối liên hệ giữa các ý kiến, lí lẽ, bằng chứng.
- Tóm tắt được nội dung chính trong một VB nghị luận có nhiều đoạn.
- Nhận ra được ý nghĩa của vấn đề đặt ra trong VB đối với suy nghĩ, tình cảm của bản thân.
- Nhận biết được đặc điểm và chức năng của trạng ngữ; hiểu được tác dụng của việc lựa chọn từ ngữ và cấu trúc câu trong việc biểu đạt nghĩa.
- Bước đầu biết viết bài văn trình bày ý kiến về một hiện tượng (vấn đề) mà em quan tâm.
- Trình bày được ý kiến (bằng hình thức nói) về một hiện tượng (vấn đề); tóm tắt được ý kiến của người khác.
- Sống trung thực, thể hiện được những suy nghĩ riêng của bản thân; có ý thức trách nhiệm với cộng đồng.

II CHUẨN BỊ

1. Tri thức ngữ văn cho GV

VB nghị luận

“Nghị luận” có nghĩa là bàn bạc, đánh giá. Tất cả mọi vấn đề trong đời sống và trong khoa học, giáo dục, nghệ thuật,... đều có thể là đối tượng đưa ra để bàn luận. Vì thế, nêu vấn đề trình bày ý kiến là khâu quan trọng đầu tiên ở nghị luận.

Kết quả của việc bàn bạc, đánh giá phải thể hiện bằng VB (viết hoặc nói) mang đặc điểm của VB nghị luận.

Người tạo lập VB nghị luận bao giờ cũng hướng tới mục đích: *thuyết phục để người đọc, người nghe đồng tình với ý kiến của mình*. Chẳng hạn, phải viết làm sao để người đọc hiểu, tán thành ý kiến bàn về tác dụng tích cực của tình bạn cao đẹp trong cuộc sống, về sự cần thiết của việc mặc đồng phục khi đến trường, về sự sai trái của hành động bắt nạt,...

Lí lẽ trong VB nghị luận

Lí lẽ là những lời giải thích, phân tích, biện luận thể hiện suy nghĩ của người viết/ nói về vấn đề. Những lời ấy phải được trình bày rõ ràng, mạch lạc, chặt chẽ nhằm bảo vệ hay bác bỏ một ý kiến nào đó. Khi đưa ra lí lẽ, người viết/ nói thường giải đáp các câu hỏi mà vấn đề gọi ra. Ví dụ: *Đồng phục có tạo ra nét đẹp nào không? Có xoá đi cảm giác về khoảng cách giàu nghèo, sang hèn giữa các thành viên trong lớp? Có gia tăng tinh thần tập thể ở mỗi HS? Có giúp HS rèn luyện ý thức kỉ luật?...*

Lí lẽ phải có tính khách quan, phổ biến, thuyết phục người đọc/ nghe bằng lẽ phải, chân lí. Không chấp nhận những lí lẽ chủ quan, áp đặt.

Bằng chứng trong VB nghị luận

Bài văn nghị luận chỉ có lí lẽ không thôi chưa đủ, mà còn phải có các bằng chứng. Nếu là nghị luận xã hội, phải dùng bằng chứng lấy từ thực tế đời sống, từ kết quả nghiên cứu khoa học. Nếu là nghị luận văn học thì bằng chứng chủ yếu lấy từ văn học. Bằng chứng kết hợp với lí lẽ làm cho lập luận có sức thuyết phục. Chẳng hạn: khi toàn trường tập thể dục giữa giờ, đồng phục tạo nên một bức tranh có vẻ đẹp thống nhất, với những mảng màu khoẻ khoắn; trong những buổi thi đấu sôi nổi giữa các trường, đồng phục của cổ động viên từng trường là “màu cờ sắc áo” tạo nên bản sắc, thể hiện tinh thần tập thể, có tác dụng cổ vũ mạnh mẽ cho đội thi;...

Trạng ngữ, chức năng của trạng ngữ

Muốn nắm được những vấn đề về trạng ngữ, trước hết GV cần vững vàng tri thức về cấu tạo ngữ pháp của câu tiếng Việt; phân biệt được thành phần nòng cốt (chủ ngữ và vị ngữ) và thành phần phụ trong câu (trong đó có trạng ngữ). Các tri thức này phải được khắc sâu bằng khả năng phân tích chính xác ngữ liệu. Ngữ liệu mà GV cần tham khảo phải phong phú hơn những gì có trong SHS.

Để phân biệt trạng ngữ với các thành phần phụ khác của câu, phải căn cứ vào vị trí và chức năng của nó. Với mỗi chức năng (nêu thông tin về *thời gian, địa điểm, mục đích, điều kiện, cách thức* diễn ra sự việc được nói đến trong câu), GV phải chuẩn bị thêm ngữ liệu. Đặc biệt, ở bài này, chức năng *liên kết câu* được đề cập, nhưng trong thực tế, ngữ liệu minh họa cho chức năng này không dễ tìm, nhất là trong phạm vi VB đọc của bài. GV cần khắc phục khó khăn này bằng cách tìm thêm những ví dụ từ bên ngoài.

Tác dụng của việc lựa chọn từ ngữ và cấu trúc câu trong việc thể hiện nghĩa của VB

Lựa chọn từ ngữ là thao tác thường xuyên phải thực hiện trong nói và viết. Sở dĩ như vậy là bởi, ở một vị trí nhất định trong câu hay trong lời nói, một số từ cùng loại có khả năng được sử dụng. Tuy nhiên, trong số các từ đó, chỉ có một từ được xem là đắt nhất. Khi đã dùng từ đó, những từ cùng loại khác khó có thể thay thế. Lựa chọn từ ngữ chính là việc tìm từ ngữ đắt nhất để đặt vào vị trí trong câu.

Cùng một ý, người ta có thể diễn đạt bằng những cách khác nhau, nghĩa là sử dụng những câu có cấu trúc khác nhau. Trong VB, câu phải thể hiện được rõ ràng nhất nghĩa cần biểu đạt. Mặt khác, câu trong VB bao giờ cũng có quan hệ về nội dung và hình thức với các câu trước và sau đó. Điều này đặt ra yêu cầu: người nói/ viết phải chọn được cấu trúc câu phù hợp nhất.

2. Phương tiện dạy học

Với bài này, GV chủ yếu sử dụng máy chiếu để trình chiếu các nội dung cần thiết khi dạy phần *Đọc* và phần *Viết*.